

Tuy Phước, ngày 26 tháng 10 năm 2022

\*  
Số 07-QĐ/HU

**QUY ĐỊNH**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY (KHÓA XXII)**  
**về chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau đối với cán bộ**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 01/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau và chế độ tham quan, nghỉ dưỡng đối với cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Quy định số 13-QĐi/TU, ngày 19/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chế độ chi tiêu hoạt động của Tỉnh ủy, Huyện ủy;

Thực hiện Quy định số 02-QĐ/HU ngày 01/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về một số nội dung chi tiêu bảo đảm hoạt động của Huyện ủy;

Ngày 21/10/2022, Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XXII) tổ chức phiên họp thường kỳ lần thứ 34 đã xem xét và thống nhất quy định về chế độ thăm hỏi, trợ cấp đối với cán bộ, người thân cán bộ khi ốm đau, từ trần. Cụ thể như sau:

**I- ĐỐI TƯỢNG CÁN BỘ ĐƯỢC THĂM HỎI, TRỢ CẤP VÀ HỖ TRỢ KINH PHÍ KHÁM, CHỮA BỆNH**

**Điều 1. Đối tượng áp dụng**

1. Các đồng chí Bí thư, Phó bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng); cán bộ hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa ngày 19 tháng 8 năm 1945 (cán bộ tiền khởi nghĩa) đã có quyết định công nhận; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

2. Các đồng chí là Huyện ủy viên; Trưởng, phó các phòng, ban khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận, Đoàn thể chính trị - xã hội, Ủy viên UBKT Huyện ủy, Ủy viên Thường trực UBMTTQVN huyện, Giám đốc - Phó Giám đốc các Trung tâm trực thuộc huyện; Trưởng, phó các cơ quan ngành dọc cấp trên đóng tại địa bàn huyện; Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các xã - thị trấn.

Các đối tượng nêu tại khoản 1, 2 Điều 1 gồm các đồng chí đương chức và nguyên chức.

3. Các trường hợp khác do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định.

## **Điều 2. Chế độ thăm hỏi, trợ cấp**

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1 của Điều 1 khi ốm đau nặng điều trị tại bệnh viện, được trợ cấp theo Quy định số 02-QĐ/TU ngày 11/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngoài ra Ban Thường vụ Huyện ủy thăm hỏi, trợ cấp 1.000.000 đồng/người.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 2 của Điều 1 khi ốm đau nặng điều trị tại bệnh viện thực hiện chế độ thăm hỏi, trợ cấp 1.000.000 đồng/người.

3. Trợ cấp đối với trường hợp bị bệnh hiểm nghèo, có xác nhận của Ban CSSK của tỉnh hoặc cơ quan y tế có thẩm quyền thì Ban Tổ chức Huyện ủy trình Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định trợ cấp 1 lần đối với:

- Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 mức trợ cấp 5.000.000 đồng.
- Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 mức trợ cấp 3.000.000 đồng.

## **Điều 3. Chế độ thăm viếng từ trần**

Các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 Điều 1 khi từ trần mức 2.000.000 đồng/người và 1 vòng hoa.

## **II- CHẾ ĐỘ THĂM VIẾNG ĐỐI VỚI NGƯỜI THÂN**

### **Điều 4. Chế độ thăm hỏi khi ốm đau**

- Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng) của đối tượng khoản 1 Điều 1 (kể cả nguyên chức) khi ốm đau điều trị tại bệnh viện thì thực hiện chế độ thăm hỏi với mức trợ cấp 1.000.000 đồng/người.

- Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng) của đối tượng khoản 2 Điều 1 (đang đương chức) khi ốm đau điều trị tại bệnh viện thì thực hiện chế độ thăm hỏi với mức trợ cấp 700.000 đồng/người.

### **Điều 5. Chế độ thăm viếng từ trần**

- Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con ruột của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 (kể cả nguyên chức), khoản 2 Điều 1 (đang đương chức) khi từ trần là 1.000.000 đồng/người và 1 vòng hoa.

## **III- NGUỒN KINH PHÍ, THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**

### **Điều 6. Nguồn kinh phí**

Kinh phí trợ cấp và thăm viếng ốm đau, từ trần được sử dụng trong ngân sách Nhà nước phân bổ hàng năm từ nguồn bảo đảm xã hội.

### **Điều 7. Thăm quyền quyết định**

- Thường trực Huyện ủy quyết định trợ cấp cán bộ quy định tại khoản 1 Điều 1 và một số khoản 2 Điều 1 gồm: các đồng chí Huyện ủy viên; Trưởng, Phó các Ban xây dựng Đảng, Mặt trận, Đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

- Lãnh đạo UBND huyện quyết định trợ cấp cán bộ còn lại quy định tại khoản 2 Điều 1.

### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8.** Hằng năm Văn phòng Huyện ủy phối hợp Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện xây dựng kế hoạch, lập dự trù kinh phí trình UBND huyện.

**Điều 9.** Ban Thường vụ Huyện ủy ủy nhiệm cho Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện thăm hỏi, trợ cấp chế độ theo quy định. Một số trường hợp các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 Điều 1, Ban Tổ chức Huyện ủy đề xuất Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND và Ủy ban MTTQVN huyện đi thăm.

**Điều 10.** Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy; các phòng, ban trực thuộc UBND huyện; Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể huyện; Đảng ủy các xã - thị trấn trực thuộc Huyện ủy khi có cán bộ quy định tại Điều 1 ốm đau thì làm văn bản đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện) để thực hiện chế độ thăm hỏi, trợ cấp kịp thời.

**Điều 11.** Các Phòng ban trực thuộc UBND huyện, Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể huyện, Đảng ủy các xã - thị trấn xây dựng quy định và thực hiện chế độ trợ cấp đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

**Điều 12.** Quy định này thực hiện kể từ ngày ký và thay thế các văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy trước đây về chế độ trợ cấp đối với cán bộ của huyện.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc HU,
- Mặt trận, các hội đoàn thể huyện,
- Các Phòng, Ban trực thuộc huyện,
- Đảng ủy 13 xã - thị trấn,
- Lưu Văn phòng HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Hùng**

